

Bản án số: 25/2021/HNGĐ-ST
Ngày 17 - 03 - 2021
V/v ly hôn, tranh chấp nuôi con

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN MINH, TỈNH KIÊN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Tới

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Tấn Để

2. Ông Huỳnh Minh Nhì

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Hồng Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang: Ông Trần Văn Ý, Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 03 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 252/2020/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 10 năm 2020 về việc “ ly hôn, tranh chấp nuôi con”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2021/QĐXXST- HNGĐ ngày 28 tháng 01 năm 2021, Quyết định hoãn phiên tòa số: 31/2021/QĐST-HN ngày 25 tháng 02 năm 2021 giữa các đương sự:

* Nguyên đơn: Chị Lý Thị T, sinh năm 1985 (*Có mặt*).

* Bị đơn: Anh Nguyễn Văn T1, sinh năm 1981 (*Vắng mặt*).

Cùng địa chỉ: ấp 8 X 1, xã Đ H, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện và các lời khai tại Tòa án nguyên đơn chị Lý Thị T trình bày và yêu cầu như sau:*

Chị T và anh Nguyễn Văn T1 chung sống với nhau vào năm 2008. đăng ký kết hôn tại UBND xã Đông Hòa vào năm 2010. Trong quá trình chung sống vợ chồng không hòa hợp nhau về suy nghĩ và tính cách, từ đó vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, anh T1 thường xuyên uống rượu, về nhà thường hay chửi mắng vợ con, anh T1 đã đánh chị T nhiều lần, chị T và anh T1 đã ly thân nhau từ năm 2017 đến nay.

- Về con chung: Chị T và anh T1 có 02 con chung tên Nguyễn Thanh P, sinh ngày 17/01/2009, Nguyễn Kim Th, sinh ngày 04/11/2012, hiện nay đang sống chung với chị T.

- Về tài sản chung: Không tranh chấp, không yêu cầu Tòa án giải quyết;

- Về nợ chung: Không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị T yêu cầu Tòa án giải quyết như sau:

Về hôn nhân: Chị T yêu cầu được ly hôn với anh T1; Về con chung: Chị T yêu cầu được nuôi 02 con chung tên Nguyễn Thanh P, sinh ngày 17/01/2009, Nguyễn Kim Th, sinh ngày 04/11/2012, không yêu cầu anh T1 cấp dưỡng nuôi con chung; về tài sản chung: Không tranh chấp, không yêu cầu Tòa án giải quyết; về nợ chung: Không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**** Bị đơn anh Nguyễn Văn T1 vắng mặt, không có lời trình bày.***

**** Tại phiên tòa:***

- Nguyên đơn chị Lý Thị T giữ nguyên lời trình bày và yêu cầu.

- Bị đơn anh Nguyễn Văn T1 vắng mặt không có lời trình bày.

Kiểm sát viên phát biểu: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký, nguyên đơn thực hiện đúng theo quy định của pháp luật, bị đơn thực hiện chưa đúng theo quy định của pháp luật.

Hướng giải quyết vụ án: Về tình cảm vợ chồng: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn, cho chị T được ly hôn với anh T1; về con chung: Giao 02 con chung tên Nguyễn Thanh P, sinh ngày 17/01/2009, Nguyễn Kim Th, sinh ngày 04/11/2012 cho chị Tiến trực tiếp nuôi dưỡng; Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị T không yêu cầu đề nghị không xem xét; về tài sản chung và nợ chung: Vợ chồng không tranh chấp và không nợ ai, không yêu cầu nên đề nghị không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án Thông báo phiên họp công khai chứng cứ và hòa giải, Thông báo hoãn phiên họp công khai chứng cứ và hòa giải cho bị đơn anh Nguyễn Văn T1, nhưng anh T1 đều vắng mặt không lý do, nên được xác định vụ án thuộc trường hợp không tiến hành hòa giải được theo quy định tại khoản 1 Điều 207 của Bộ luật tố tụng dân sự, ngày 28/01/2021 Tòa án ra Quyết định đưa vụ án ra

xét xử theo quy định tại Điều 220 của Bộ luật tố tụng dân sự và do anh T1 vắng mặt lần thứ nhất không lý do nên Hội đồng xét xử Quyết định hoãn phiên tòa theo quy định tại khoản 1 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự. Tòa án tổng đạt hợp lệ Quyết định hoãn phiên tòa cho bị đơn anh T1 vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh T1 theo quy định tại khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Lý Thị T và anh Nguyễn Văn T1 chung sống với nhau vào năm 2008. đăng ký kết hôn tại UBND xã Đông Hòa vào năm 2010 nên hôn nhân là hợp pháp. Trong quá trình chung sống vợ chồng không hòa hợp nhau về suy nghĩ và tính cách, từ đó vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, chị Tiến và anh T1 đã ly thân nhau từ năm 2017 đến nay. Theo biên bản xác minh về tình trạng hôn nhân ngày 26/11/2020 thì xác định được chị T và anh T1 thường xuyên cãi nhau, vợ chồng đã ly thân nhau và thính thoả anh T1 có về gia đình. Tại phiên tòa, chị T cương quyết xin được ly hôn với anh T1 và theo đề nghị của Kiểm sát viên nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị T, cho chị T được ly hôn với anh T1.

[3] Về quan hệ con chung: Chị T xác định: Chị T và anh T1 có 02 con chung tên Nguyễn Thanh P, sinh ngày 17/01/2009, Nguyễn Kim Th, sinh ngày 04/11/2012, hiện tại chị T đang trực tiếp nuôi dưỡng. Chị T yêu cầu được tiếp tục nuôi 02 con chung. Xét thấy yêu cầu của chị T là phù hợp với nguyện vọng của cháu Nguyễn Thanh P, cháu Nguyễn Kim Th và mức thu nhập bình quân hàng tháng của chị T là đảm bảo cho việc nuôi 02 con chung nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị T và Nguyện vọng của các cháu.

Giao 02 con chung tên Nguyễn Thanh P, sinh ngày 17/01/2009, Nguyễn Kim Th, sinh ngày 04/11/2012 cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng.

[4] Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị T không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về quan hệ tài sản chung và nợ chung: Chị T xác định là không tranh chấp tài sản chung và không nợ ai, không yêu cầu giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Chị Lý Thị T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 227; Điều 228; Điều 235 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56, khoản 2 Điều 81, Điều 82 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu của chị Lý Thị T.

- *Về quan hệ hôn nhân*: Cho chị Lý Thị T được ly hôn với anh Nguyễn Văn T1.

- *Về quan hệ con chung*: Giao 02 con chung tên Nguyễn Thanh P, sinh ngày 17/01/2009, Nguyễn Kim Th, sinh ngày 04/11/2012 cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng.

- *Về cấp dưỡng nuôi con chung*: Chị T không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- *Về quan hệ tài sản chung và nợ chung*: Chị T xác định là không tranh chấp tài sản chung và không nợ ai, không yêu cầu giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- *Về án phí*: Chị Lý Thị T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm ly hôn là 300.000 đồng, được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm, theo biên lai thu số 0005950 ngày 11/9/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Minh. Chị T đã nộp xong.

- *Về quyền kháng cáo*: Án xử sơ thẩm có mặt nguyên đơn chị Lý Thị T, vắng mặt bị đơn anh Nguyễn Văn T1, báo cho chị T và anh T1 biết, chị T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; anh T1 có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKS huyện AM;
- Tòa án tỉnh KG;
- CCTHADS huyện AM;
- UBND xã Đông Hưng;
- Lưu hồ sơ, Văn phòng TA huyện AM.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Văn Tới